

Số: 71/BC-UBND

Nam Đông, ngày 05 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO
Về việc tự đánh giá, chấm điểm chất lượng hoạt động
của UBND huyện quý I năm 2019

Thực hiện Quyết định số 66/2018/QĐ-UBND ngày 22/11/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động hàng năm của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh; Quyết định số 13/2019/QĐ-UBND ngày 13/3/2019 của UBND tỉnh về việc sửa đổi Điều 9 tại Quyết định số 66/2018/QĐ-UBND ngày 22/11/2018 của UBND tỉnh và Công văn số 325/SNV-CCHC ngày 25/3/2019 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn triển khai việc đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương năm 2019; Ủy ban nhân dân huyện Nam Đông xây dựng báo cáo tự đánh giá, chấm điểm chất lượng hoạt động của UBND huyện quý I năm 2019 với các nội dung như sau:

1. Xác định phương pháp đánh giá

a) Về thang điểm đánh giá

Theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Quyết định số 66/2018/QĐ-UBND ngày 22/11/2018 của UBND tỉnh thì thang điểm đánh giá, xếp loại của UBND huyện là 100 điểm; thang điểm được xác định cụ thể đối với từng tiêu chí, tiêu chí thành phần tại Phụ lục số 02 kèm theo Quyết định số 66/2018/QĐ-UBND ngày 22/11/2018 của UBND tỉnh. Tuy nhiên, theo quy định tại Công văn số 325/SNV-CCHC ngày 25/3/2019 của Sở Nội vụ thì việc đánh giá quý I, II, III chỉ thực hiện chấm điểm theo các tiêu chí lựa chọn/100 điểm, không chấm điểm thưởng, điểm trừ và không xếp loại; đối với việc đánh giá, xếp loại năm được tiến hành đánh giá trên tất cả các tiêu chí tại Phụ lục 02 kèm theo Quyết định số 66/2018/QĐ-UBND ngày 22/11/2018 của UBND tỉnh (bao gồm cả điểm thưởng, điểm trừ (nếu có) và có xếp loại cụ thể).

b) Tự đánh giá, chấm điểm

Theo quy định tại Điều 7 Quyết định số 66/2018/QĐ-UBND ngày 22/11/2018 của UBND tỉnh thì việc tự đánh giá, chấm điểm được thực hiện theo quý và cuối năm theo văn bản hướng dẫn của Sở Nội vụ.

2. Tổng hợp kết quả tự đánh giá, chấm điểm

Theo Công văn số 325/SNV-CCHC ngày 25/3/2019 của Sở Nội vụ thì việc tự đánh giá, chấm điểm trong quý I năm 2019 chỉ thực hiện tại các tiêu chí 1.2, 1.3, 2.1, 2.3, 2.4, 2.5, 3.1, 3.2, 3.3, 3.5 theo Phụ lục 02 ban hành kèm theo

Quyết định số 66/2018/QĐ-UBND ngày 22/11/2018 của UBND tỉnh với 39/100 điểm chuẩn.

Căn cứ vào các tiêu chí, tiêu chí thành phần cũng như các tài liệu kiểm chứng, UBND huyện tự đánh giá, chấm điểm với kết quả như sau:

Tổng số điểm tự đánh giá: 38/39 điểm, trong đó:

- Tiêu chí 1.2 triển khai thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh giao: 9/9 điểm.
- Tiêu chí 1.3 kết quả triển khai thực hiện tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện và Bộ phận một cửa hiện đại cấp xã: 2/3 điểm.
- Tiêu chí 2.1 công tác quản lý đội ngũ cán bộ, công chức: 6/6 điểm.
- Tiêu chí 2.3 tổ chức đánh giá đầy đủ việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác, chấp hành nghiêm túc chế độ báo cáo theo quy định: 5/5 điểm.
- Tiêu chí 2.4 quản lý tài chính, ngân sách, trang thiết bị và cơ sở vật chất: 4/4 điểm.
- Tiêu chí 2.5 thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại tố cáo: 4/4 điểm.
- Tiêu chí 3.1 thực hiện công tác học tập Nghị quyết của Đảng, phổ biến tuyên truyền pháp luật nhà nước: 2/2 điểm.
- Tiêu chí 3.2 thực hiện công tác dân vận chính quyền, quy chế dân chủ và quy chế văn hóa công sở: 2/2 điểm.
- Tiêu chí 3.3 thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng trong nội bộ cơ quan, đơn vị; tiếp nhận, xử lý các thông tin, báo cáo, phản ánh về hành vi tham nhũng: 2/2 điểm.
- Tiêu chí 3.5 hoạt động của các tổ chức đoàn thể: 2/2 điểm.

(Có bảng tổng hợp kết quả tự đánh giá, chấm điểm chất lượng hoạt động của UBND huyện quý I năm 2019 và nội dung thuyết minh, giải trình đối với từng tiêu chí, tiêu chí thành phần kèm theo).

Trên đây là Báo cáo tự đánh giá, chấm điểm chất lượng hoạt động của UBND huyện quý I năm 2019, Ủy ban nhân dân huyện kính báo UBND tỉnh, Sở Nội vụ./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- TT. HĐND huyện
- Chủ tịch và PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Quốc Phụng

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM
CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG CỦA UBND HUYỆN QUÝ I/2019**

(Kèm theo Báo cáo số: 71/BC-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2019 của UBND huyện Nam Đông)

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm	Điểm tự chấm	Tài liệu kiểm chứng	Giải trình
I	Kết quả tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội quốc phòng an ninh, đối ngoại trên địa bàn	12	11		
1.1	Kết quả tổ chức thực hiện các nhiệm vụ	-	-		Theo Công văn số 325/SNV-CCHC ngày 25/3/2019 của Sở Nội vụ hướng dẫn “ không chấm điểm tiêu chí này trong quý I/2019 ”.
1.2	Triển khai thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh giao	9	9		
1.2.1	Triển khai tổ chức thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh giao	5	5		
	<i>Hoàn thành trước thời hạn</i>	5	5	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng thống kê nhiệm vụ do UBND tỉnh giao <i>(có file đính kèm)</i>. - Báo cáo số: 281/BC-UBND của UBND huyện tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, QP-AN tháng 12 năm 2018 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 01 năm 2019. - Báo cáo số: 15/BC-UBND của UBND huyện Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, QP-AN tháng 01 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 02 năm 2019. - Báo cáo số: 38/BC-UBND của UBND huyện tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, QP-AN tháng 02 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 03 năm 2019. 	Trong quý I năm 2019 UBND tỉnh đã giao cho UBND huyện Nam Đông 17 nhiệm vụ và tất cả 17 nhiệm vụ đều được UBND huyện triển khai thực hiện trước hạn và đúng hạn đạt 100%.
	<i>Hoàn thành đúng thời hạn</i>	3	-		

	<i>Hoàn thành trong năm, nhưng không đúng thời hạn</i>	1	-		
1.2.2	Kết quả thực hiện các ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh	4	4		
	<i>100% ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh được hoàn thành đúng thời gian</i>	4	4	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng thống kê YKCD do UBND tỉnh giao (<i>có file đính kèm</i>). - Báo cáo số: 281/BC-UBND của UBND huyện tỉnh hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, QP-AN tháng 12 năm 2018 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 01 năm 2019. - Báo cáo số: 15/BC-UBND của UBND huyện Tỉnh hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, QP-AN tháng 01 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 02 năm 2019. - Báo cáo số: 38/BC-UBND của UBND huyện tỉnh hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, QP-AN tháng 02 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 03 năm 2019. 	Trong quý I năm 2019 UBND tỉnh đã giao cho UBND huyện Nam Đông 17 YKCD và tất cả 17 YKCD đều được UBND huyện triển khai thực hiện trước hạn và đúng hạn đạt 100%.
	<i>Từ 80% đến dưới 100% ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh được hoàn thành đúng thời gian</i>	2	-		
	<i>Từ 70% đến dưới 80% ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh được hoàn thành đúng thời gian</i>	1	-		
1.3	Kết quả triển khai thực hiện Trung tâm Hành chính công cấp huyện và Bộ phận Một cửa hiện đại cấp xã	3	2	Báo cáo số: 43/BC-UBND ngày 05/3/2019 tỉnh hình thực hiện công tác cải cách hành chính quý I năm 2019.	Đến nay tất cả các TTHC được tiếp nhận và giải quyết tại Trung tâm Hành chính công huyện và Bộ phận một cửa hiện đại cấp xã đều được thiết lập quy trình trên phần mềm; các TTHC đều được Tiếp nhận và giải quyết đảm bảo đúng quy trình và thực hiện việc số hóa hồ sơ. Trong quý I/2019: <ul style="list-style-type: none"> - Tại Trung tâm Hành chính công huyện đã tiếp nhận 477 hồ sơ: đã giải

					<p>quyết 431 hồ sơ, còn 46 hồ sơ chưa đến hạn đang xử lý (trong tổng số 431 hồ sơ đã giải quyết thì có 429 hồ sơ giải quyết đúng hạn và trước hạn chiếm 99,54%; 02 hồ sơ giải quyết trễ hạn chiếm 0,46%). Số liệu này được kết xuất trên Cổng thông tin dịch vụ công tỉnh từ 01/12/2018 đến 25/2/2019.</p> <p>- Tại Bộ phận TN&TKQ các xã, thị trấn đã tiếp nhận 2.807 hồ sơ, trong đó: hồ sơ đang giải quyết 18 hồ sơ, hồ sơ đã giải quyết 2.623 hồ sơ (giải quyết trước hạn 20 hồ sơ đạt 0,76%, giải quyết đúng hạn 2.602 hồ sơ đạt 99,20%, trễ hạn 01 hồ sơ chiếm 0,04%). Theo số liệu báo cáo của UBND các xã, thị trấn từ 01/12/2018 đến 28/2/2019</p>
II	Kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý trong cơ quan, đơn vị	19	19		
2.1	Công tác quản lý đội ngũ CBCC	6	6		
2.1.1	Thực hiện đúng quy định về công tác quản lý, quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm các chức danh thuộc thẩm quyền	2	2	<ul style="list-style-type: none"> - Danh sách trích ngang công chức, viên chức lãnh đạo quản lý bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trong quý I năm 2019. - Danh sách trích ngang công chức, viên chức các cơ quan chuyên môn. 	Công tác quản lý, quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh thuộc thẩm quyền được UBND huyện thực hiện đảm bảo đúng quy định của Đảng và Nhà nước.
2.1.2	Thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng, sử dụng công chức, viên chức và thực hiện tinh giản biên chế hàng năm đảm bảo theo đăng ký	2	2	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch số: 08/KH-UBND ngày 10/01/2019 đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2019. - Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 22/01/2019 tinh giản biên chế cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong các cơ quan, đơn vị năm 2019. - Báo cáo số: 43/BC-UBND ngày 05/3/2019 tình 	Công tác đào tạo bồi dưỡng và tinh giản biên chế luôn được UBND huyện quan tâm, triển khai thực hiện đảm bảo theo đúng kế hoạch đã đề ra. Trong quý I/2019 đã tinh giản biên chế 01 công chức cấp xã (nội dung cụ thể tại mục c/4/II báo cáo số: 43/BC-UBND ngày 05/3/2019); về công tác đào tạo

				hình thực hiện công tác CCHC quý I năm 2019.	đã cử 01 cán bộ chuyên trách cấp xã đi đào tạo hạ sĩ quan dự vị và 22 lượt CBCC tham gia, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ (<i>nội dung cụ thể tại mục d/4/II báo cáo số: 43/BC-UBND ngày 05/3/2019</i>) đạt 100% theo mục tiêu, nhiệm vụ mà kế hoạch đã đề ra.
2.1.3	Thực hiện theo đúng quy định về quản lý tổ chức, biên chế của Trung ương và của tỉnh	2	2	Biểu mẫu báo cáo số lượng, chất lượng CBCCVC.	Hiện nay số lượng biên chế có mặt thấp hơn số lượng được UBND tỉnh và Sở Nội vụ giao.
2.2	Đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC)	-	-		Theo Công văn số 325/SNV-CCHC ngày 25/3/2019 của Sở Nội vụ hướng dẫn “không chấm điểm tiêu chí này trong quý I/2019” .
2.3	Tổ chức đánh giá đầy đủ việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác, chấp hành nghiêm túc chế độ báo cáo theo quy định	5	5	<ul style="list-style-type: none"> - Danh mục các Chương trình, Kế hoạch, Báo cáo do UBND huyện ban hành trong quý I/2019 (<i>có file đính kèm</i>). - Báo cáo số: 281/BC-UBND của UBND huyện tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, QP-AN tháng 12 năm 2018 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 01 năm 2019. - Báo cáo số: 15/BC-UBND của UBND huyện Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, QP-AN tháng 01 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 02 năm 2019. - Báo cáo số: 38/BC-UBND của UBND huyện tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, QP-AN tháng 02 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 03 năm 2019. - Thông báo số: 155/TB-UBND Kết luận của Chủ tịch UBND huyện tại phiên họp UBND huyện thường kỳ tháng 11 năm 2018. - Thông báo số: 01/TB-UBND Kết luận của Chủ tịch UBND huyện tại phiên họp UBND huyện thường kỳ tháng 12 năm 2018. 	

				<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo số 15/TB-UBND Kết luận của Chủ tịch UBND huyện tại phiên họp UBND huyện thường kỳ tháng 01/2019. - Thông báo số: 28/TB-UBND Kết luận của Chủ tịch UBND huyện tại phiên họp UBND huyện thường kỳ tháng 02/2019. - Thông báo số: 37/TB-UBND Kết luận của Chủ tịch UBND huyện tại phiên họp UBND huyện thường kỳ tháng 3/2019. 	
	<i>Có tổ chức đánh giá đầy đủ việc thực hiện chương trình, kế hoạch</i>	2	2		Trong quý I năm 2019 UBND huyện đã ban hành 05 Chương trình công tác và 94 kế hoạch. Hàng tháng thông qua cuộc họp định kỳ của UBND huyện do đồng chí Chủ tịch UBND huyện chủ trì, cuộc họp đã tiến hành đánh giá kết quả đạt được trong tháng, đồng thời nêu ra những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân của tồn tại hạn chế từ đó đề ra phương hướng nhiệm vụ trong thời gian tới.
	<i>Có thực hiện đầy đủ chế độ thông tin báo cáo theo quy định của UBND tỉnh (tháng, quý, năm)</i>	2	2		Đến nay, UBND huyện đã ban hành 100 báo cáo của các ngành tham mưu do UBND tỉnh, các sở giao theo định kỳ và đột xuất, đạt 100%.
	<i>Thực hiện các nội dung trên đúng thời gian quy định, chất lượng, đầy đủ thông tin</i>	1	1		Tất cả các Kế hoạch và báo cáo do UBND huyện ban hành đều được thực hiện đảm bảo đúng nội dung, thông tin và thời gian theo quy định.
2.4	Quản lý tài chính, ngân sách, trang thiết bị và cơ sở vật chất	4	4		
	<i>Có quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý sử dụng tài sản công</i>	1	1	Đến nay 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương đã ban hành Quyết định quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công để làm căn cứ chi trả đảm bảo đúng quy định.	Hiện nay, trên địa bàn huyện có 47 cơ quan, đơn vị sự nghiệp trực thuộc huyện và 11 xã, thị trấn. Hàng năm các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn thường xuyên ban hành, sửa đổi, bổ sung, duy trì

					quy chế chi tiêu nội bộ (bao gồm quản lý và sử dụng tài sản công liên quan đến việc thực hiện chế độ tự chủ cho phù hợp với thực tế hoạt động của cơ quan, đơn vị). <i>Kèm theo Quyết định ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công của một số cơ quan, đơn vị: Phòng Tài chính-Kế hoạch, UBND xã Hương Phú, UBND xã Hương Hòa, Trung tâm Bồi dưỡng chính trị, Trường tiểu học Thượng Lộ.</i>
	<i>Có công khai quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý sử dụng tài sản công</i>	1	1	Hình ảnh niêm yết công khai Quyết định ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công của một số cơ quan, đơn vị như: Phòng Tài chính-Kế hoạch, UBND xã Hương Phú, UBND xã Hương Hòa, Trung tâm Bồi dưỡng chính trị, Trường tiểu học Thượng Lộ.	Việc niêm yết công khai quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý sử dụng tài sản công được các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện và đảm bảo đúng quy định.
	<i>Thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đạt hiệu quả (thu nhập tăng thêm trên 30%)</i>	1	1	- Báo cáo số: 18/BC-UBND ngày 30/01/2019 của UBND huyện về tình hình thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của chính phủ năm 2018. - Báo cáo số: 20/BC-UBND ngày 31/01/2019 của UBND huyện tình hình thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ năm 2018.	
	<i>Thực hiện chính sách tiền lương, BHXH, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật cho công chức, viên chức đúng quy định</i>	1	1	Báo cáo công khai tài chính (<i>kèm theo hình ảnh niêm yết công khai</i>).	Các chế độ về chính sách tiền lương, BHXH, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với CBCCVC luôn được các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt và đảm bảo đúng quy định.
2.5	Thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại tố cáo	4	4		
	<i>Tổ chức tự kiểm tra theo quy định của pháp luật</i>	2	2	Quyết định số: 1452/QĐ-UBND ngày 14/12/2018 của UBND huyện về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra năm 2019.	Hàng năm UBND đã ban hành Kế hoạch thanh tra đối với các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước do UBND tỉnh đã phân cấp cho cấp huyện. Sau khi kết thúc các cuộc thanh

					tra, kiểm tra Đoàn thanh tra, kiểm tra đều tham mưu UBND huyện ban hành các thông báo kết luận.
				<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số: 71/QĐ-UBND ngày 16/01/2019 thay đổi thời gian thanh tra, kéo dài thời gian thanh tra và bổ sung thành viên Đoàn kiểm tra. - Quyết định số: 47/QĐ-TTr ngày 15/3/2019 của Thanh tra huyện về thanh tra việc giao đất và tình hình sử dụng đất của 11 hộ dân xã Hương Lộc. - Quyết định số: 51/QĐ-TTr ngày 01/4/2019 của Thanh tra huyện về thanh tra việc quản lý và sử dụng đất tại sân bóng Mụ Năm, thị trấn Khe Tre. - Báo cáo số: 52/BC-UBND ngày 14/3/2019 của UBND huyện kết quả công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết đơn thư và công tác phòng, chống tham nhũng quý I, nhiệm vụ quý II năm 2019. 	<p>Thực hiện Quyết định số 1090/QĐ-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2018 của Chủ tịch UBND huyện về việc thanh tra việc chấp hành chính sách pháp luật về quản lý tài chính, ngân sách; đầu tư xây dựng cơ bản và thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng tại UBND xã Thượng Nhật; Đoàn thanh tra đã tiến hành công bố Quyết định thanh tra và tiến hành thanh tra theo đúng kết hoạch, tuy nhiên tại thời điểm công bố quyết định thanh tra, cả 02 kế toán và thủ quỹ của UBND xã Thượng Nhật đang trong thời gian nghỉ thai sản theo chế độ, kéo dài trên 03 tháng nên ngày 22/11/2018 Đoàn thanh tra đã xin ý kiến Chủ tịch UBND huyện cho tạm hoãn thời gian thanh tra đến ngày 01/01/2019. Đến ngày 16/01/2019 Chủ tịch UBND huyện đã ban hành Quyết định số 71/QĐ-UBND về việc thay đổi thời kỳ thanh tra, kéo dài thời gian thanh tra và bổ sung thành viên Đoàn thanh tra. Đến nay, Đoàn thanh tra đang báo cáo kết quả thanh tra đến Chủ tịch UBND huyện và tham mưu kết luận thanh tra. Còn 02 cuộc thanh tra về việc giao đất và tình hình sử dụng đất của 11 hộ dân xã Hương Lộc và việc quản lý và sử dụng đất tại sân bóng Mụ Năm, thị trấn Khe Tre hiện tại đang tiến</p>
	<i>Thực hiện kết luận kiểm tra, thanh tra của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền</i>	1	1		

					hành thanh tra. Trong quý I/2019 chưa tiến hành công tác kiểm tra.
	<i>Giải quyết đúng quy định pháp luật đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền</i>	1	1		Trong quý I/2019 công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân thuộc thẩm quyền được UBND huyện triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định. Các kiến nghị, phản ánh, đơn thư của công dân đã được lãnh đạo UBND huyện chỉ đạo các cơ quan chức năng tham mưu giải quyết kịp thời, đúng quy định. Kết quả thực hiện được nêu cụ thể tại Mục II Báo cáo số: 52/BC-UBND ngày 14/3/2019 của UBND huyện kết quả công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết đơn thư và công tác phòng, chống tham nhũng quý I, nhiệm vụ quý II năm 2019.
III	Thực hiện quy định của đảng, pháp luật của Nhà nước	8	8		
3.1	Thực hiện công tác học tập Nghị quyết của Đảng, phổ biến tuyên truyền pháp luật nhà nước	2	2	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy mời số: 09/GM-HĐPH ngày 20/12/2018 tham dự Hội nghị phổ biến Luật An ninh mạng, Luật Lâm nghiệp và Luật Tố cáo (có hình ảnh minh chứng kèm theo). - Kế hoạch số: 10/KH-UBND ngày 10/01/2019 của UBND huyện về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2019. - Kế hoạch số: 15/KH-UBND ngày 11/01/2019 của UBND huyện triển khai Đề án “tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật” năm 2019. - Kế hoạch số: 46/KH-UBND ngày 26/02/2019 của UBND huyện về triển khai, thực hiện công tác bồi thường nhà nước năm 2019. 	

				<ul style="list-style-type: none"> - Công văn số: 124/UBND-TP ngày 01/3/2019 của UBND huyện về triển khai thực hiện Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ. - Chỉ thị số: 09/CT-UBND ngày 06/3/2019 của UBND huyện về tăng cường tuyên truyền và thực hiện các biện pháp nhằm hạn chế tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn huyện. - Công văn số: 06/TP ngày 05/3/2019 của Phòng Tư pháp về việc nhận và cấp phát tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật. - Công văn số: 10/TP ngày 28/3/2019 của Phòng Tư pháp về việc nhận và cấp phát tài liệu Phổ biến, giáo dục pháp luật. - Công văn số: 199/UBND-VP ngày 25/3/2019 của UBND huyện về việc tuyên truyền Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ. - Giấy mời số: 47/GM-UBND ngày 26/3/2019 của UBND huyện hội nghị tập huấn về XPVPHC và theo dõi thi hành PL <i>(có hình ảnh minh chứng kèm theo)</i>. 	
3.2	Thực hiện công tác dân vận chính quyền, quy chế dân chủ và quy chế văn hóa công sở	2	2	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo số: 214/BC-UBND ngày 07/11/2018 của UBND huyện về tình hình thực hiện công tác dân vận chính quyền. - Công văn số: 164/UBND-NV ngày 07/9/2018 của UBND huyện về việc thực hiện Quyết định số 48/2018/QĐ-UBND ngày 31/8/2018 của UBND tỉnh. - Quyết định số: 01/2015/QĐ-UBND ngày 04/5/2015 của UBND huyện về việc ban hành quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan chuyên môn và UBND các xã, thị trấn thuộc huyện. - Quyết định số 03/2015/QĐ-UBND ngày 03/8/2015 của Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện Nam Đông. 	Trong thời gian qua, công tác dân vận chính quyền, quy chế dân chủ và quy chế văn hóa công sở luôn được UBND huyện quan tâm chỉ đạo và triển khai thực hiện, đảm bảo đúng quy định. Hàng năm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiến hành hội nghị cán bộ công chức để đánh giá kết quả đã đạt được, đề ra phương hướng nhiệm vụ để triển khai thực hiện trong thời gian tới của cơ quan, đơn vị. Công khai các nội dung đảm bảo đúng quy định tại Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan HCNN và đơn vị sự nghiệp công lập.

3.3	Thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng trong nội bộ cơ quan, đơn vị; tiếp nhận, xử lý các thông tin, báo cáo, phản ánh về hành vi tham nhũng	2	2	<p>- Kế hoạch số: 30/KH-UBND ngày 24/01/2019 của UBND huyện về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019.</p> <p>- Báo cáo số: 52/BC-UBND ngày 14/3/2019 của UBND huyện kết quả công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết đơn thư và công tác phòng, chống tham nhũng quý I, nhiệm vụ quý II năm 2019.</p>	<p>Ngay từ đầu năm, UBND huyện đã ban hành kế hoạch để triển khai, thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện. Đến nay công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện được thực hiện đầy đủ, đảm bảo đúng quy định và chưa có trường hợp tham nhũng xảy ra.</p>
3.4	Thực hiện công tác thi đua - khen thưởng	-	-		<p>Theo Công văn số 325/SNV-CCHC ngày 25/3/2019 của Sở Nội vụ hướng dẫn “không chấm điểm tiêu chí này trong quý I/2019”.</p>
3.5	Hoạt động của các tổ chức đoàn thể	2	2	<p>Báo cáo tổ chức hoạt động của một số tổ chức đoàn thể <i>(có file báo cáo kèm theo)</i>.</p>	<p>Hiện nay tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện đã thành lập 11 tổ chức Công đoàn cơ sở bao gồm: Công đoàn Văn phòng HĐND và UBND huyện, Công đoàn Phòng Văn hóa-Thông tin, Công đoàn Tài chính-Kế hoạch, Công đoàn Tài nguyên-Môi trường, Công đoàn Lao động TBXH-Y tế, Công đoàn TT phát triển quỹ đất, Công đoàn Dân tộc-Chữ thập đỏ, Công đoàn Kinh tế hạ tầng-BQLDA đầu tư xây dựng khu vực huyện, Công đoàn Nội chính-Tổng hợp, Công đoàn Trung tâm GDNN-GDTX Nam Đông, Công đoàn TT dịch vụ nông nghiệp; 01 Chi đoàn liên cơ quan UBND huyện và 01 Hội CCB. Tất cả các tổ chức đoàn thể đều hoạt động hiệu quả, tham gia đầy đủ các phong trào do cấp trên phát động như: phong trào văn hóa, thể thao, từ thiện - xã hội...</p>

IV	Kết quả đạt được của các Chỉ số tác động (*)	-	-		Theo Công văn số 325/SNV-CCHC ngày 25/3/2019 của Sở Nội vụ hướng dẫn “ không chấm điểm tiêu chí này trong quý I/2019 ”.
	Tổng điểm:	39	38		
V	Điểm thưởng	10	-		Theo Công văn số 325/SNV-CCHC ngày 25/3/2019 của Sở Nội vụ hướng dẫn “ không chấm điểm tiêu chí này trong quý I/2019 ”.
VI	Điểm trừ	10	-		Theo Công văn số 325/SNV-CCHC ngày 25/3/2019 của Sở Nội vụ hướng dẫn “ không chấm điểm tiêu chí này trong quý I/2019 ”.
	TỔNG ĐIỂM:	-	-		